

Đỗ Bình

Bên Trời Tưởng Nhớ

« Thành kính tưởng niệm những nghệ sĩ đã một lần tạm ghé Paris
Công hiến những bông hoa đẹp trong khu vườn văn học nghệ thuật cho
đời:



*Nhạc sĩ **Xuân Lô**. Nhạc sĩ **Lương Ngọc Châu**, , nhạc sĩ **Trần Văn Trạch**, nhạc sĩ **Michlel Mỹ**, nhạc sĩ **Trịnh Hưng**, nhạc sĩ **Mạnh Bích**, nhạc sĩ **Lê Đô**, nhạc sĩ **Xuân Vinh**, nhạc sĩ **Đoàn Văn Linh**, Ca sĩ **Thanh Hùng**.*

*Nhà thơ **Đào Trọng Đủ**, nhà thơ **Bằng Vân** Trần Văn Bằng , nữ sĩ **Liên Trang** Phạm Thị Ngoạn, nhà thơ **Hương Bình** Cao văn Chiểu, nhà thơ **Hàm Thạch** Nguyễn Xuân Nhẫn, nhà thơ **Phượng Linh** Đỗ Quang Trị, nhà thơ **Nguyễn Tất Nhiên** Nguyễn Hoàng Hải, nhà thơ **Hoa Tiên** Phan Thế Nghiệp, nhà thơ **Vũ Nguyên Bích** Vũ Quốc Hùng,*

*Nhà văn **An Khê** Nguyễn Bình Thịnh, nhà văn **Duyên Anh** Vũ Mộng Long, nhà văn **Nguyễn Văn Hảo**, Nữ sĩ **Huyền Châu**, nhà văn, nhà báo **Đạo Cù***

Trần Tam Tiếp.

*Giáo sư, nhà văn hóa **Hoàng Xuân Hãn**, Giáo sư, nhà văn hóa **Vũ Kỳ**, Giáo sư, nhà văn hóa **Võ Thu Tịnh**, Giáo sư, nhà văn hóa **Bạch Thái Hà**, Giáo sư, nhà văn hóa **Lương Thị Nga**.*

*Họa sĩ **Lê Phổ**, họa sĩ **Vĩnh An**, họa sĩ **Việt Hồ**, họa sĩ **René Loesch**.”*

Paris trời vào thu, mùa mà từ ngàn xưa vẫn gọi cho tâm hồn thi nhân nhiều nguồn cảm hứng. Hôm ấy lá vàng rơi khắp lối, những vạt nắng lẩn trong sương chiều như những giải lụa màu, làm hồng chiếc lá ; Nhưng hồn tôi cảm thấy se se lạnh ! Nhìn chiếc lá bay trong nắng tôi bỗng chạnh lòng: « **Nếu gió đừng lay làm rơi những chiếc lá vàng, và nắng cứ ngủ quên trong sương mù thì Paris nào cảm hết sự thơ mộng mùa thu !** » :” Phải chăng vì âm hưởng của thu mà tôi có hẹn với mấy vị nghệ sĩ cao niên là nhạc sĩ Xuân Lôì và nhà thơ nữ Minh Tâm và anh Thanh Tuệ Trương Phú người chủ trương nhà xuất bản An Tiêm. Cả ba gặp tôi để trao đổi văn học nghệ thuật, sau đó đưa tôi hai tập bản thảo thơ của Xuân Lôì và Minh Tâm để nhờ tôi viết lời giới thiệu. Tôi thật bối rối! Vì đây là việc làm rất khó khăn và tế nhị nên tôi đã từ chối, và giới thiệu các vị trưởng thượng trong làng thơ hải ngoại làm công việc này. Nhưng Xuân Lôì và Minh Tâm lại muốn tôi ghi ít dòng cảm nghĩ như một chút duyên văn nghệ của một thời sinh hoạt chung ở Paris, để những vần thơ đó là món quà lưu niệm cho con cháu của hai vị sau này. Do đó tôi xin mạo muội ghi vài dòng cảm nghĩ như một khúc nhạc dạo về một đoạn đời của lớp người tha hương.

Tôi yêu thơ nên rất trân trọng nó, và ở đây tôi chỉ muốn lắng nghe lòng mình

hòa nhịp cùng tiếng thở dài của hồn thơ tác giả mà không chú ý đến hình thức, cấu trúc thơ. Tôi thích những dòng cảm xúc ấy nó xuất ra từ đáy lòng thành một hứ ngôn ngữ riêng, thật thà không bóng bảy chải chuốt nhưng được thấm tình người. Tôi vẫn ví hồn thơ như giọt sương mai, dù mong manh, đơn sơ, nhưng vẫn long lanh trong nắng hồng, tỏa ra muôn sắc, rồi chỉ trong khoảng khắc giọt sương mai ấy sẽ vỡ tan và mang theo muôn sắc rực rỡ của mặt trời về một cõi mơ nào đó.

Nhìn những nét thời gian hằn trên khuôn mặt Xuân lôi và Minh Tâm như những vết nứt của mùa hạn hán, đây là nếp gấp thế kỷ. Qua những hốc mắt sâu của họ tôi đã thấy những tia yéi đuôi nhưng ánh vẫn thiết tha. Một ý nghĩ chợt lóe, tôi đã cảm được nỗi niềm và đặt tên ngay cho thi tập *«Hạc Vàng Trong Nắng Chiều»*. Tôi đã mượn một chút Đường thi trong **Hoàng Hạc Lâu** của danh sĩ Thôi Hộ đời Đường bên Trung Hoa mà thi sĩ Tản Đà đã chuyển dịch một cách tài tình :

*« Nhật mộ hương quan hà xứ thị
Yên ba giang thượng sử nhân sầu. »*
Thôi Hiệu
*« Quê hương khuất bóng hoàng hôn,
Trên sông khói sóng cho vừa lòng ai. »*
Tản Đà

Trong những vần thơ của Xuân Lôi hay Minh Tâm chẳng có chút gì Đường Thi, nhưng tôi lại mượn hương của người xưa đem lắp ghép vào đây, thế có ổn không? Tôi thiên nghĩ:

“Hai vị thi nhân tuổi hạc nhưng vẫn đắm say với nghệ thuật, thi phú. Tâm

*hồn của họ bay bổng theo lời ca tiếng nhạc, tiêu dao trong cõi thơ phiêu
bồng nên đáng trân quý.”*

Ở đây chữ “vàng ” được mang ý nghĩa đó và được ghép chung với chữ “
hạc” chữ “nắng chiều ”. Hình ảnh nắng chiều là cái nắng sắp tàn sau một
ngày, ở đây nó còn ẩn chứa cái xót lại của tuổi đời, nhất là đối với những
tâm hồn dễ cảm xúc như những nghệ sĩ lúc tuổi xế chiều đã từng trải qua
bao đắng cay ngọt bùi về những trăn trở của kiếp người., và than phận tha
hương. Nắng chiều ở đây còn có chút gì phảng phất màu nắng quê nhà.
Mang nó vào trong thi ca như muốn tìm lại chút ấm, sưởi lòng người lữ thứ
khi nhớ về cố quốc.

Nói đến Xuân Lôi tôi muốn nói đến con người nhạc sĩ của ông, nhưng viết
về ông qua tài năng và thân thể đã có nhiều người viết; mà trong số ấy hai
người bạn của tôi là giáo sư Ts Lê Mộng Nguyên và nhạc sư Trần Quang Hải
đã viết rất kỹ. Riêng tôi chỉ xin ghi những cảm nhận về con người và vài nét
sinh hoạt của nhạc sĩ Xuân Lôi thời gian ông ở hải ngoại.

Tôi biết nhạc sĩ Xuân Lôi trước năm 75 ở Sài Gòn, có cơ hội gặp nhưng
không quen vì cách biệt tuổi tác. Nhưng những nhạc phẩm của ông, và của
nhạc sĩ Xuân Tiên người em trai kế ông lại rất thân quen với tôi. Lần đầu
tiên tôi nghe nhạc ông vào đầu thập niên 60: “ **Tiếng Hát Quê Hương**”, và
“ **Bài Hát Của Người Tự Do**”. Hai bản nhạc này đều được giải thưởng
Quốc gia. Riêng bài Tiếng Hát Quê Hương:

*“ Có cô gái miền quê hát bài ca
Giữa hoa lá xanh tươi bên làn gió.*

Thôn xóm nhà, khi nắng tà..”

(Tiếng Hát quê Hương)

Vì bài hát được giải thưởng nên thịnh hành, hơn nữa lại được phổ biến trên các đài phát thanh hát hàng ngày do đó có rất nhiều người biết và thuộc. Trẻ em thời đó cải biên lời thành một bản đồng dao để hát rong ở ngoài đường, lời ca bị cải biến ảnh hưởng những tình tiết trong những truyện kiếm hiệp trung Hoa lúc đó đang ồ ạt như cơn sóng tràn ngập vào các thành phố lớn miền Nam. Bài hát bị sử dụng lời ca:

“Có cô gái Đồ Long lắc bầu cua

Lắc một cái ra ba con gà mái.,

Thua thấy mờ, thua thấy mờ!...”

Nhưng không riêng gì nhạc của Xuân Lôi bị biến thành bài đồng dao mà còn nhiều nhạc phẩm khác trong đó có những bản thuộc giai điệu nhẹ, trữ tình cũng bị cải biên. Có lẽ dân tộc ta triền miên trong chiến tranh, đã trải qua quá nhiều đau thương nên âm nhạc thiếu tính hài hước vui nhộn nên trẻ em đổi chút ca từ để tạo nụ cười thoải mái, làm phong phú nhạc dân gian? Mãi đến khi cuộc chiến bắt đầu nặng độ vào khoảng thập niên 65- 66 bài Tiếng Hát Quê Hương mới lui vào quên lãng nhường chỗ cho dòng nhạc mới được gọi là thời trang để diễn tả tình quê hương trong cơn ly loạn, tình yêu lứa đôi nhằm ca ngợi lớp trai thế hệ lên đường ra trận để lại hậu phương những mối tình dang dở lúc bấy giờ.

Nhưng nói đến dòng nhạc của Xuân Lôi, bản nhạc làm tôi xúc động nhất đó là bài Nhật Nắng cung rê thứ nhịp 4/4, hành âm rất chậm, diễn tả điệu buồn

ray rút. Ông viết chung với nhạc sĩ Y Vân vào 02 05 1955. Bản nhạc được nhiều ca sĩ trình bày trước năm 1975 ở miền nam và sau này ở hải ngoại, nhưng có lẽ chỉ có nữ ca sĩ Thanh Thúy trình bày trước năm 75 được sự phối khí tài tình đã diễn tả hồn của bản nhạc mà giữ được bản hể ngũ cung Việt Nam. Giọng ca liêu trai đã đưa người nghe vào một cõi buồn man mác, lâng lâng chứa tình quê, nỗi nhớ nhà.. Ca từ chân phương, đượm chất thơ, mang nhiều hình ảnh đẹp tạo nên một bức tranh quê sống động.

“ Tôi thương miền quê
nhớ hoàng hôn trên đất xưa,
nghe tiếng tiêu mơ màng chiều hè.
Tôi yêu người xưa,
áo nâu hương duyên thật thà
Đời mặn nồng hồng lên đôi má.
Nhưng thôi giờ đây, nắng tàn phai trên khóm tre.
Bao áng mây bên trời mịt mờ.
Thương ai nhạt môi, mắt sâu lắng như đêm dài.
Đời cần lao khoác trên mình trai.
Hoàng hôn phai nắng,
Chân trời xa vắng.
Còn đâu tiếng tiêu buông!
Chiều tà mệnh mang, thoáng bên đồi nương
Có tiếng ai thở than.
Tôi thương làng xưa mái nghèo không manh liếp che,
Tia nắng phai mau ngoài đầu hè.
Tôi thương miền quê khóm tre xác xơ tiêu điều.
Người buồn u uất ôm tình sâu.”

Vì yêu thích bài Nhật Nắng nên khi gặp nhạc sĩ Xuân Lôì ở Paris trong một buổi sinh hoạt văn hóa do chúng tôi tổ chức mà nhạc sĩ là khách mời. Gs, bác sĩ Trần Văn Bằng tức hà thơ Bằng Vân đã giới thiệu tôi với ông. Kể từ đó nhạc sĩ gia nhập trong Câu Lạc Bộ Văn Hóa VN Paris và sinh hoạt cho đến ngày ông từ giã cõi đời.

Vào mùa thu năm 1995 tôi kêu gọi nhiều anh chị em văn nghệ sĩ ở Paris cùng nhau đứng ra đã tổ chức cho nhạc sĩ một buổi văn nghệ chủ đề “ Tiếng Hát Quê hương” và ra mắt tập nhạc. Thời gian chuẩn bị hơn 6 tháng mới hoàn tất. Anh chị em văn nghệ sĩ vào những ngày cuối tuần lần lượt đến họp mặt và tập dượt. Thế rồi ngày ra mắt đã đến, chúng tôi đã mượn một hội trường ngay trong trung tâm Paris, và phải đặt trước ba tháng...Khách mời là những người sinh hoạt văn hóa, giới văn nghệ sĩ và một số thân hữu của nhạc sĩ Xuân Lôì, nhưng công chúng biết nên đã rủ nhau đi, khách tham dự đông đến chật cả hành lang. Hội trường chứa được 300 chỗ ngồi nhưng khách đã lên đến quá 400! Ban tổ chức vừa mừng vừa lo, mừng vì những người yêu nhạc sĩ Xuân lôì còn rất nhiều, và lo là lỡ xảy ra hỏa hoạn thì không biết đâu mà lường! Đọc xong lời khai mạc lòng tôi bồn chồn đứng ngồi không yên, riêng nhạc sĩ Xuân lôì tôi thấy ông rất trịnh trọng, mặt đầy hân hoan. Ông có nhờ tôi soạn sẵn cho ông một bài đọc đại ý nói về nỗi lòng người nghệ sĩ với tác phẩm và sự biết ơn của nghệ sĩ đối với công chúng. Vì biết tuổi của nhạc sĩ Xuân lôì cao nên trước khi đến hội trường tôi có phen cho ông nhắc đừng quên mang theo bài đọc, nhưng khi gần đến lúc ra sân khấu ông chạy lại tôi bảo là đã quên bài đọc ở nhà. Tôi thoáng lạng người đi! Nói ông yên tâm, Rồi đi nhanh qua phòng bên ngồi thảo vội bài mới. Dĩ nhiên vì vội vã và trong tình trạng phập phồng lo vì hội trường quá đông

người nên bài viết chỉ còn lại vài ý chính!

Nếu nhạc sĩ Xuân Lôi thường hay cười nhưng ít nói, vì sợ vụng về và chậm chạp, thì trong phong cách ông chơi nhạc ông linh hoạt, nhanh nhẹn, người lắc lư đôi khi cúi gập mình xuống rồi vút lên như bay bổng theo tiếng kèn điệu nhạc.

Ông chơi thông thạo đủ loại nhạc cụ; Mặc dù tuổi cao nhưng tiếng kèn Saxophone Ténor vẫn còn điêu luyện, trầm bổng, dài hơi phong độ như thời còn chơi trong các phòng trà Sài Gòn năm xưa.

Nhạc sĩ Xuân Lôi là một trong số ít nghệ sĩ có lối sống rất mẫu mực ngăn nắp, lúc nào cũng ăn mặc chỉnh tề, ra đường phải veston cravat, giày bóng, hiếm thấy ông ăn mặc cầu thả. Đầu tóc luôn gọn ghẽ, cắt xén, óng mượt. Ông rất tỉ mỉ, nắn nót từng chữ khi viết thư cho ai, hoặc tự mình viết những đoạn ký. chữ của ông rất đẹp. Ông tự kẻ và viết nhạc, trông chẳng khác bản in.

Nói đến nhạc sĩ Xuân Lôi không thể không nhắc đến đức tính đôn hậu, hiền hòa của ông, nhưng ông lại rất khó tính mỗi khi đụng đến âm nhạc. Ông than phiền với tôi về một số người đã “hát sai”, chẳng biết gì solfège mà thích lên sân khấu! Do đó mỗi khi có ca sĩ nào muốn trình bày nhạc phẩm của ông hay mời ông đi dự buổi văn nghệ, ông đều mời người ca sĩ đó đến nhà để duyệt lại bài nhạc đó trước khi trình diễn.. Có lần ông chọn tôi cùng hòa nhạc, và một lần khác chúng tôi cùng hòa chung với giáo sư, nhạc sĩ Lê Hữu Mục. Nói về tính đôn hậu tôi thấy ông ít giận ai lâu, chỉ thoáng rồi quên. Một hôm nhạc sĩ Xuân Lôi phôn cho tôi, ông muốn tổ chức sinh nhật thứ 80 của mình, và muốn giới hạn số khách, nên ông đã tự mời một số ít văn nghệ

sĩ rất thân đến dự. Ông đã mượn ngôi biệt thự của nhà thơ Minh Tâm ở ngoại ô Paris. Khách mời ngoài hai ông bà nhạc sĩ Xuân Lôi & Mộng Ngọc, còn có sự hiện diện của ông bà nhạc sĩ Lê Đô mới ở Việt nam sang thăm Paris, nhạc sĩ Trần Quang Hải, nhạc sĩ Ngân Đoài, nhạc sĩ Nguyễn Văn Hạnh, nhạc sĩ Nhất Lý, nhạc sĩ Trọng Lễ, nhạc sĩ Maynith, nghệ sĩ Bích Thuận, ca sĩ Bạch Yến, nghệ sĩ Thúy Hằng, ca sĩ Thanh Hùng, nhà quay phim Đặng Vũ Chính, họa sĩ Thanh Lý, nhà văn Vân Hải, nhà thơ Bình Thanh Vân, nhà thơ Minh Tâm (vì có chuyện riêng phải đi sớm). Hôm ấy trời tháng sáu, Paris ẩm áp đang nắng đẹp bỗng thời tiết thay đổi đột ngột nhiệt độ xuống 14° C, lạnh quá nhưng vì đang vui không ai dám đòi di chuyển vào trong nhà. Ngồi lâu ngoài trời càng thấm lạnh, có người đề nghị nên dời vào trong, nhưng nhạc sĩ xuân lôi từ chối, và cuộc vui kéo dài đến xế chiều mới chấm dứt, thì bà Minh Tâm cũng vừa trở về. Tôi tưởng nhạc sĩ Xuân Lôi giận lắm, nhưng tuyệt nhiên trên khuôn mặt ông chẳng biểu lộ một nét giận nào cả. Về sau tôi có hỏi ông về chuyện này, ông nói: “ ***Người ta tử tế cho mình mượn nhà, tại mình chọn ngoài sân, ai ngờ trời hôm đó đang nóng bức lại đổ lạnh, thế thì giận cái nỗi gì !?***” Qua đó tôi học thêm được bài học xử thế.

Lần khác ông nhờ tôi tổ chức kỷ niệm 65 năm sinh hoạt nghệ thuật của ông, cùng với mừng thượng thọ thứ 85 của ông. Tôi liên lạc với Gs Ts Trần Văn Quới, một khuôn mặt quen thuộc trong sinh hoạt cộng đồng người Việt tại Paris, để nhờ ông mượn giúp một hội trường miễn phí nơi ông cư ngụ tại vùng Vitry sur Seine ngoại ô Paris. Tôi đã đưa nhạc sĩ Xuân Lôi đến xem hội trường và ông rất đồng ý. Nhưng chỉ còn nửa tháng trước ngày đã định , số người trả lời tham dự đã vượt quá khả năng chứa đựng của hội trường. Tôi vội phân cho anh Trần Văn Quới tìm gấp một hội trường khác lớn hơn,

cũng may anh là người có uy tín và quen biết nhiều với giới chức địa phương nên có ngay một chỗ khác trong vùng. Địa điểm mới là một phòng khánh tiết rất khang trang, lộng lẫy nằm trong một cao ốc. Lần này nhạc sĩ Xuân Lôi cũng được các văn nghệ sĩ khắp nơi đến dự, cùng với đàn con cháu quy về đông đủ. Những đóa hoa tươi thắm, những chai rượu chúc mừng của các bạn văn nghệ mang đến đặt quanh một ổ bánh sinh nhật nhiều tầng trông rất đẹp và hấp dẫn do chính con cháu ông thực hiện. Trong chương trình văn nghệ ngoài những bài hát của Xuân Lôi do các ca sĩ hiện diện trình bày, nhạc sĩ Xuân Lôi còn biểu diễn kèn Saxophone, và trình diễn đàn Xuân Lôiphone do chính ông sang chế. Đây là một loại đàn ghép nột số những lon sắt gồm 39 nốt chia thành 3 hàng xếp theo thang âm ngũ cung. Khi sử dụng dùng hai đũa nhạc gõ trên mặt lon. Đàn có thể trình tấu được nhiều loại nhạc qua các thể điệu, từ chậm đến nhanh, và có thể vượt như lướt trên phím dương cầm....Một công trình nghệ thuật đã được công nhận và trưng bày ở viện bảo tàng Nhân Chứng (Musée de L'home).

Những văn nghệ sĩ hiện diện: Nhạc sĩ Trịnh Hưng, nhạc sĩ Mạnh Bích và phu nhân Bích Khuê, nhạc sĩ Tâm Bicanou và phu nhân, nhạc sĩ Anh Huy và phu nhân, nhạc sĩ Phạm Đăng và phu nhân Dương Minh Châu, nhạc sĩ Maynith và phu nhân, nhạc sĩ Nguyễn Đình Tuấn và phu nhân, nhạc sĩ Xuân Giao và phu nhân ca sĩ Lệ Thanh, nhạc sĩ Nguyễn Văn Hạnh và phu nhân, nhạc sĩ Xuân Vinh, nhạc sĩ Ngân Đoài, nhà văn Tô Vũ, đôi uyên ương nhà văn Bình Huyền, nhà văn & biên kịch Văn Bá và phu nhân Sylviane, nhà văn Diễm Thy và phu quân nhà báo Lê Trân, nhà văn Vân Hải và phu quân nhà báo Tôn Thất Vinh, nhà thơ Phương Du và phu nhân, nhà thơ Thiên Định, nhà thơ Hoàng Minh Tâm, nhà báo Ngọc Khôi, nghệ sĩ Bích Thuận và phu quân Émile Hiếu, nghệ sĩ Trần Nghĩa Hiệp và phu nhân, họa sĩ Vĩnh Ân, họa sĩ

Việt Hồ, họa sĩ Nguyễn Đức tăng, ca sĩ Cao Thái, ca sĩ Thanh Hùng , ca sĩ Phạm Đức, ca sĩ Pauline Ngọc, nhiếp ảnh gia Huỳnh Tâm, nhà hoạt động xã hội Thy Như và phu quân, nhà quay phim Đặng Vũ Chính, đạo diễn Trần Song Thu, giáo sư Võ Thu Tịnh, giáo sư Phạm Thị Nhung, giáo sư Nguyễn Thị Hoàng, giáo sư Trần Văn Quới và phu nhân, giáo sư Phạm Văn Thoại và phu nhân Tường Loan, bác sĩ Đỗ ngọc Giao và phu quân, tiến sĩ Trần Huy Ngọc Hoa, nhà thơ Đỗ Bình và phu nhân nghệ sĩ Thúy hằng..vv.. Ngoài ra còn có sự phụ diễn múa của nhóm Nguyệt san Ngày Mới, nhóm Phượng Ca Dân Nhạc và nhóm Thanh Thiếu Niên Miền Bắc Paris. Ông Nguyễn Như Giác phụ trách phần nghi lễ mừng thượng thọ. Ông bà Xuân Lôi Mộng Ngọc rất cảm động vui sướng và chỉ thốt được hai chữ cảm ơn phát từ đáy lòng cùng bằng hữu và con cháu.

Buổi sinh hoạt văn học nghệ thuật mang chủ đề Hồn Đại Việt do Văn Đoàn Văn Bá tổ chức, mà tôi giúp thực hiện. Hôm đó ngoài việc giới thiệu những sáng tác mới của Văn Bá, bút hiệu của bác sĩ Nguyễn Văn Ba người nghệ sĩ đa tài từng có thơ in vào giữa thập niên 50 của thế kỷ trước ở trong nước, và những tập biên khảo, kịch, tiểu thuyết song ngữ và kiêm đạo diễn hiện nay. Hôm đó, tôi đã giới thiệu 3 thế hệ nhạc sĩ sáng tác hiện đang có mặt. Thế hệ đầu gồm các nhạc sĩ: ***Xuân Lôi, Lương Ngọc Châu, Lê Mộng Nguyên, Trịnh Hưng, Mạnh Bích, Phạm Đình Liên.***

Thế hệ kế tiếp gồm các nhạc sĩ: ***Phạm Đăng, Trần Văn Toàn, Ngọc Bích, Nguyễn Minh Châu.***

Thế hệ trẻ gồm: ***Các nữ nhạc sĩ: Linh Chi, Trang Thanh Trúc, Tố Liên.***

Đây là lần đầu tiên ở Paris những nhạc sĩ khác thế hệ về lãnh vực sáng tác

gặp nhau để tâm tình về nghệ thuật sáng tác nhạc. Paris còn nhiều nhạc sĩ Việt Nam thuộc lớp trung niên và lớp trẻ, trong số đó có người hiện diện đêm nay nhưng còn e dè chưa muốn ra mặt.

Sau buổi nhạc ấy nhạc sĩ Xuân Lôi đã ngỏ ý cùng tôi là ông muốn viết cuốn hồi ký văn nghệ về cuộc đời ông. Tôi bằng lòng và hai tháng sau ông mời tôi lên và trao bản thảo viết tay rất sạch sẽ và rõ ràng. Tôi đem về đọc và sau hai tuần lễ tôi đến gặp ông và đưa ra ý kiến. Tôi biết ông quen quá nhiều người trong giới sinh hoạt văn hóa, nhất là đối với những văn nghệ sĩ cùng thời với ông nên cuốn hồi ký sẽ vô cùng phong phú, rất hữu ích cho những ai muốn có thêm tư liệu để viết biên khảo sau này. Do đó cuốn sách phải được in ấn đàng hoàng, có bề dày để chứa đủ những bằng hữu mà một thời ông đã từng gặp gỡ, quen biết. Để tiếp tay thực hiện điều ông mong muốn, tôi đã kêu gọi một số anh chị em văn nghệ sĩ và mạnh thường quân, họ bằng lòng giúp ông trong việc ấn loát, có người đã gửi chi phiếu đến ông. Để tiến hành cho việc viết hồi ký tôi thường xuyên lên nhà nhạc sĩ Xuân Lôi, hoặc phôn để nghe ông nói. Tôi cố gấp rút vì sợ tuổi ông không thể kéo dài được với thời gian! Tôi đã phôn cho anh chị Lê Trân & Diễm Thy chủ trương nguyệt san Ngày Mới, người đã cùng tôi tổ chức thượng thọ cho ông và các cụ bô lão khác ở Paris cách nay hơn hai mươi năm. Riêng tạp chí Ngày Mới thường hay ca ngợi, vinh danh thành tích những văn nghệ sĩ ở Paris, trong đó có nhạc sĩ Xuân Lôi. Để công việc tiến hành nhanh chóng, tôi đã mời nhạc sĩ Lê Mộng Nguyên, nhà phê bình văn học Ngjễn Thùy, nhiếp ảnh gia Huỳnh Tâm đến nhà ông để bàn việc thực hiện cuốn hồi ký. Gs Ts Lê Mộng Nguyên đã nhận viết lời dẫn nhập cho tập sách. Nhiếp ảnh gia Huỳnh tâm vì ở gần nhà nên sẽ thường xuyên đến thăm ông và nhận đánh bài. Đó là chưa kể người cháu ông là nhà văn nữ Vân Hải cũng sẵn sàng giúp một tay.

Những điều mà nhạc sĩ Xuân Lô kể cho tôi nghe về những khuôn mặt văn nghệ sĩ từng vang bóng thời tiền chiến cũng như đương đại, đó là những điều thật mới lạ tôi chưa bao giờ được biết hay thấy trong sách. Những chuyện rất đời thường nhưng lại rất kỳ thú, độc đáo về những bằng hữu mà bấy lâu ông chẳng nói. Thật là uổng phí nếu những điểm son đó không được người đời nhắc lại, vì số người biết họ nay còn quá ít trên cõi đời! Do đó tôi náo nức bảo ông viết lại những điều ông kể. Thực là tế nhị cho việc thực hiện cuốn hồi ký của ông, tôi không muốn tham dự một chữ nào trong đó, vì nó là hồi ức, kỷ niệm riêng của ông. Mặc dù ông đã viết lại và bỏ tức, so với bản thảo ban đầu có khá hơn nhiều, nhưng ông không phải là nhà văn, chưa kể tuổi đời quá cao, nên việc ghi lại kỷ ức diễn tả qua ngòi bút lại càng khó hơn! Hai năm chót ông bị bệnh thường xuyên, thêm vào đó là căn bệnh hoại huyết nhưng ông rất can đảm không hé răng nên bằng hữu chẳng một ai biết, ngoại trừ gia đình. Có lẽ căn bệnh ngày càng trầm trọng, nên gia đình ông rút ngắn lại lịch trình thực hiện tập hồi ký như mong muốn, chạy đua với thời gian để cuốn hồi ký bằng mọi giá phải có trước khi ông lìa đời. Nhạc sĩ gọi tôi để thông báo gửi trả tất cả những chi phiếu của bằng hữu giúp ông trong việc in ấn, ông cho biết gia đình ông sẽ lo hết chuyện này. Và cuốn hồi ký đã được gửi sang Canada in, sau khi in xong sẽ ra mắt ở Paris để tặng bằng hữu mà không bán. Dù ông muốn ghi thêm những chi tiết độc đáo về những năm tháng sinh hoạt của ông với bằng hữu, nhưng vì tuổi già bệnh tật nên “lực bất tòng tâm”! Con cháu ông đã thực hiện tập hồi ký nhanh để làm món quà tinh thần tặng ông trước khi ông già từ tất tả. Trong lúc nhạc sĩ Xuân Lô còn sinh thời tôi thường nghe ông kể chuyện văn nghệ và nhắc nhiều những người ông quý, trong đó có người em của ông là nhạc sĩ Xuân Tiên. Có thể nói trong bất cứ buổi văn nghệ dù trình diễn trên sân khấu hay sinh hoạt

trong vòng thân hữu ở Paris suốt thời gian qua, ông đều trình tấu ít nhất một lần về nhạc của Xuân Tiên.

Dù là người ngoại đạo, nhạc sĩ Xuân Lôi được Thư Viện Giáo Xứ Việt Nam Paris đã tổ chức ra mắt cuốn hồi ký của nhạc sĩ Xuân Lôi. Vị giám đốc thư viện là một linh mục, đồng thời cũng là một nhà thơ có bút hiệu Cung Chi. Mở đầu, giáo sư Ts Lê Đình Thông nói về: *Mục đích của thư viện, và Những nhà văn đầu tiên Công Giáo viết văn bằng chữ quốc ngữ*. Tiếp theo nhà thơ Cung Chi đã nói về *Ý nghĩa buổi ra mắt sách và trân trọng giới thiệu vài nét về nhạc sĩ Xuân Lôi*. Kế đến nhạc sĩ Lê Mộng Nguyên đi sâu vào Quá trình những sinh hoạt nghệ thuật của nhạc sĩ Xuân Lôi. Khách tham dự rất đông, chật cả nhà thờ. Riêng tôi được giao công việc bao sân nhắc các nghệ sĩ trước khi trình diễn. Hôm ấy tôi thấy ông vui sướng vì đã toại nguyện.

Đối với người nghệ sĩ, ước mơ lớn nhất của đời họ là để lại cho đời dăm ba tác phẩm. Nếu mai sau tác giả và tác phẩm có đi vào quên lãng, thì dù ở một chốn xa xôi nào đó, người nghệ sĩ chắc hẳn sẽ vui vì đã có lần họ rong chơi cõi đời và đem hết cảm xúc của tâm hồn dệt cho thế nhân những đóa hoa lòng muôn sắc./.

Đỗ Bình

Nguồn : Tác Giả

Nguồn: Tác giả/ VNthuquan - Thư viện Online
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 9 tháng 6 năm 2010